

Số: DBLU_36/21h00/DBQG

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2025

**TIN LŨ KHẨN CẤP TRÊN SÔNG LÔ, SÔNG CẦU
TIN LŨ TRÊN SÔNG THƯƠNG, SÔNG THÁI BÌNH VÀ SÔNG CẢ**

1. Hiện trạng diễn biến lũ trong 12 giờ qua

Hiện nay, lũ trên sông Lô (Tuyên Quang), sông Thương (Bắc Ninh) và hạ lưu sông Cả (Nghệ An) tiếp tục xuống chậm. Lũ trên sông Cầu (Bắc Ninh) lên chậm, trên sông Thái Bình (Hải Phòng) biến đổi chậm ở trên mức BĐ2.

Mức nước lúc 19h ngày 02/10 trên các sông như sau:

Trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang 26,09m, trên báo động (BĐ)3 0,09m;

Trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu 6,52m, trên BĐ3 0,22m;

Trên sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương 6,18m, dưới BĐ3 0,12m;

Trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại 5,09m, trên BĐ2 0,09m;

Trên sông Cả tại trạm Nam Đàn 7,17m, trên BĐ2 0,27m.

2. Dự báo

Trong 06 giờ tới, lũ trên sông Cầu sẽ biến đổi chậm ở mức đỉnh và ở trên mức BĐ3; sông Lô sẽ xuống dưới mức BĐ3.

Trong 12 giờ tới, lũ trên sông Cầu sẽ xuống chậm và ở trên mức BĐ3; trên sông Lô, sông Thương tiếp tục xuống dưới mức BĐ3; trên sông Thái Bình sẽ xuống dưới mức BĐ2; hạ lưu sông Cả xuống chậm và ở trên mức BĐ2.

Trong 12-24 giờ tiếp theo, lũ trên sông Cầu tiếp tục xuống và ở dưới mức BĐ3; sông Lô, sông Thương tiếp tục xuống và ở mức BĐ2-BĐ3; lũ trên sông Thái Bình xuống chậm và ở dưới mức BĐ2; lũ ở hạ lưu sông Cả sẽ xuống dưới mức BĐ2.

Trong 36 giờ tới, lũ trên sông Thái Bình tiếp tục xuống và ở mức BĐ1-BĐ2.

(Chi tiết mực nước thực đo, dự báo trong Phụ lục 1).

Cảnh báo: Trong 24 giờ tới, lũ trên sông Lục Nam (Bắc Ninh) tại trạm Lục Nam sẽ xuống mức BĐ1.

3. Cảnh báo nguy cơ ngập lụt, khả năng xảy ra các thiên tai khác đi kèm

Ngập lụt diễn ra tại các vùng trũng thấp ven sông, các khu đô thị thuộc khu vực Bắc Bộ, từ Thanh Hóa đến Nghệ An; lũ quét và sạt lở đất trên các sườn dốc ở khu vực vùng núi Bắc Bộ, từ Thanh Hóa đến Nghệ An ***(Thông tin cảnh báo khu vực nguy cơ lũ quét, sạt lở đất thời gian thực được cung cấp trực tuyến trên trang thông tin điện tử của Cục Khí tượng Thủy văn tại địa chỉ: <https://luquetsatlo.nchmf.gov.vn> và trong bản tin riêng cảnh báo lũ quét, sạt lở đất*** *(Chi tiết khu vực có nguy cơ ngập lụt trong Phụ lục 2).*

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ: Cấp 3

5. Cảnh báo tác động của lũ:

Lũ trên sông gây ngập lụt các vùng trũng thấp ven sông, ảnh hưởng tới các hoạt động như giao thông thủy, nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp, dân sinh và các hoạt động kinh tế- xã hội.

Ghi chú: Các thông tin dự báo, cảnh báo được tính toán với mức dự kiến điều tiết xả của các hồ chứa thượng lưu. Cơ quan khí tượng thủy văn sẽ cập nhật các bản tin khi có sự thay đổi về lưu lượng xả của các hồ chứa.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 03h30 ngày 03/10

Tin phát lúc: 21h00

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Văn Đại

Phụ lục
Phụ lục 1. Bảng mực nước thực đo và dự báo trong 24 giờ tới

TT	Tỉnh	Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)		Mực nước dự báo (cm)												
				19h/2	So sánh CĐĐ	1h/3	So sánh CĐĐ	7h/3	So sánh CĐĐ	13h/3	So sánh CĐĐ	19h/3	So sánh CĐĐ	1h/4	So sánh CĐĐ	7h/4	So sánh CĐĐ	Ghi chú
1	Tuyên Quang	Lô	Tuyên Quang	2609	> BĐ3 9	2560	< BĐ3 40	2530	< BĐ3 70	2490	> BĐ2 90	2460	> BĐ2 60					Với hiện trạng thủy điện Tuyên Quang mở 04 cửa xả đáy
2	Bắc Ninh	Cầu	Đáp Cầu	652	> BĐ3 22	650	> BĐ3 20	635	> BĐ3 5	615	< BĐ3 15	600	< BĐ3 30					
3	Bắc Ninh	Thương	Phù Lạng Thương	618	< BĐ3 12	605	< BĐ3 25	590	< BĐ3 40	565	> BĐ2 35	540	> BĐ2 10					
4	Hải Phòng	Thái Bình	Phả Lại	509	> BĐ2 9	495	< BĐ2 5	480	< BĐ2 20	460	< BĐ2 40	455	< BĐ2 45	450	< BĐ2 50	435	> BĐ1 35	
5	Ngệ An	Cá	Nam Đàn	717	> BĐ2 27	710	> BĐ2 20	695	> BĐ2 5	680	< BĐ2 10	665	< BĐ2 25	645	< BĐ2 45	625	< BĐ2 65	

Phụ lục 2. Nguy cơ ngập lụt

Tỉnh	Xã, phường có nguy cơ ngập lụt
Tuyên Quang	Lùng Tám, Nghĩa Thuận, Tùng Vải, Quản Bạ, Việt Lâm, Thượng Sơn, Linh Hồ, Vị Xuyên, Cao Bồ, Phú Linh, Thuận Hoà, Đồng Tâm, Tân Quang, Vĩnh Tuy, Bắc Quang, Đồng Tâm, Bạch Xà, Bình Xa, Phù Lưu, Hàm Yên, Yên Nguyên, Tân Tiến, Bản Máy, Thông Nguyên, Nậm Dịch, Hoàng Su Phì, Pà Vầy Sủ, Xín Mần, Nậm Dăn, Khuôn Lùng, Trung Thịnh, Quảng Nguyên, Đoan Hùng, Sơn Dương, Minh Thanh, Hồng Sơn, Bình Ca, Trường Sinh, Sơn Thuỷ, Tân Thanh, Kiên Thiết, Lục Hành, Mỹ Lâm, Trung Sơn.
Bắc Ninh	Hợp Thịnh, Xuân Cầm, Tam Giang, Yên Trung, Phường Nénh, Yên Dũng, Cảnh Thụy, Xã Kép, Tiên Lục, Nhã Nam, Yên Thế, Phường Tiên Phong, phường Phượng Sơn, Phường Chũ, Tuấn Đạo, An Lạc, Dương Hữu, Đại Sơn, Biên Sơn, Biền Động, Lục Ngạn, Đèo Gia, Trường Sơn, Lục Sơn. Lục Nam, Nghĩa Phương, Cẩm Lý, Tân An, Xã Phật Tích, Phường Trí Quả, Phường Thuận Thành, Phường Mão Điền, Xã Chi Lăng, Phường Bồng Lai, Phường Đào Viên, Đại Lai, Nhân Thắng, Cao Đức

Thanh Hóa	Tây Đô, Vĩnh Lộc, Biện Thượng, Quý Lộc, Yên Trường, Yên Định, Định Tân, Định Hòa, Thiệu Quang, Hoằng Giang, Hoằng Lộc, Hoằng Châu, Hoằng Thanh, Đông Tiến, Hàm Rồng, Hạc Thành, Quảng Phú, Nguyệt Viên, Tây Đô, Vĩnh Lộc, Kim Tân, Thạch Bình, Hà Trung, Hà Long, Tống Sơn, Hoạt Giang, Lĩnh Toại, Triệu Lộc, Đông Thành, Hoa Lộc, Vạn Lộc, Nga Thắng, Nga Sơn, Ba Đình, Nga An, Tân Tiến, Lam Sơn, Xuân Hòa, Thọ Xuân, Thọ Lập, Xuân Tín, Xuân Lập, Sao Vàng, Thiệu Toán, Thiệu Trung, Thiệu Hóa, Thiệu Tiến, Thiệu Quang, Đông Tiến, Linh Sơn, Yên Thắng, Yên Khương, Văn Phú, Giao An, Đồng Lương
Nghệ An	Anh Sơn, Anh Sơn Đông, Bạch Ngọc, Cam Phục, Cát Ngạn, Châu Khê, Chiêu Lưu, Con Cuông, Đô Lương, Huồi Tụ, Hữu Kiệm, Lượng Minh, Lương Sơn, Mậu Thạch, Mường Lống, Mường Xén, Nậm Cắn, Nhân Hòa, Tam Quang, Tam Thái, Thành Bình Thọ, Tương Dương, Vĩnh Tường, Yên Hòa, Yên Na, Yên Xuân, Bích Hào, Cát Ngạn, Đại Đồng, Đô Lương, Hoa Quân, Hưng Nguyên, Hưng Nguyên Nam, Kim Bảng, Kim Liên, Lam Thành, Lương Sơn, Nam Đàn, P. Cửa Lò, P. Thành Vinh, P. Trường Vinh, P. Vinh Lộc, P. Vinh Phú, Sơn Lâm, Tam Đồng, Thiên Nhẫn, Thuận Trung, Vạn An, Xuân Lâm, Yên Xuân